

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST

Ngày 25/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đức Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Công.

Ông Trần Cao Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Thương, là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang, là Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021, đối với:

Bị cáo Nguyễn Hữu T, sinh ngày 13 tháng 3 năm 1989, tại tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: khu N, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T và bà Trần Thị T; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Bản án số 70/2013/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2013, Tòa án nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 30/2011/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2011 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Phú Thọ xử phạt 30 tháng tù về tội “đánh bạc”. Bị cáo phải chấp hành phạt chung của hai bản án là 78 tháng tù.

+ Bản án số 30/2011/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2011, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Phú Thọ xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm về tội “đánh bạc”.

+ Bản án số 149/2010/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2010, Tòa án nhân dân quận C, Thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng về tội “không tố giác tội phạm”.

+ Bản án số 42/2006/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2006, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Phú Thọ xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội “trộm cắp tài sản”.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 21 tháng 6 năm 2021, chuyển tạm giam ngày 24 tháng 6 năm 2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đặng Đình T1, vắng mặt.
2. Ông Đặng Đình T2, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 21 tháng 6 năm 2021, bị cáo Nguyễn Hữu T đi xe ôm của một người không quen biết từ ngã tư chợ L, huyện B, tỉnh Hà Nam đến cầu L, thị trấn M, huyện L, tỉnh Nam Định. Tại đây, bị cáo T hỏi mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng. Người đàn ông cầm tiền và đưa cho bị cáo một gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, bị cáo cầm trong tay trái và đi bộ trở về. Vào 09 giờ 40 phút cùng ngày, tổ công tác đội điều tra tổng hợp Công an huyện Mỹ Lộc đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực cầu L, thị trấn M phát hiện bị cáo đi bộ một mình, có biểu hiện nghi vấn đã yêu cầu đứng lại kiểm tra thì bị cáo tự giác giao nộp từ trong lòng bàn tay trái một gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Tổ công tác lập biên bản phạm tội quả tang với bị cáo và niêm phong vật chứng theo quy định.

Kết luận giám định số: 852/GĐKTHS ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong một gói giấy bạc màu vàng trong bì thư được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu 0,132 gam.

Về nguồn gốc số Heroine: Bị cáo T mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực cầu L, thị trấn M, huyện L với giá 200.000 đồng, bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ nguồn gốc và đối tượng đã bán Heroin cho bị cáo.

Bản cáo trạng số: 43/CT-VKS-ML ngày 27 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo T về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận việc cất giữ 0,132 gam ma túy trong người để sử dụng là vi phạm pháp luật; bản kết luận giám định với gói ma túy bị Công an huyện Mỹ Lộc thu giữ là đúng. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo T phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, về trách nhiệm hình sự: căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng của vụ án: căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã thu giữ.

Bị cáo nói lời sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định chất ma túy; lời khai của người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 09 giờ 40 phút ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại khu vực cầu L, thị trấn M, huyện L, tỉnh Nam Định, tổ công tác đội điều tra tổng hợp của Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định bắt quả tang bị cáo T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,132 gam Heroin để sử dụng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc truy tố là có căn cứ.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Ma túy là hiểm họa của nhân loại bị xã hội lên án và loại trừ; ma túy không chỉ đơn thuần là chất gây nghiện mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác, làm lây truyền bệnh tật. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là quyền quản lý độc quyền về các chất ma túy của Nhà nước.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Nhân thân của bị cáo T nhiều lần vi phạm pháp luật hình sự đã bị Tòa án xét xử. Trong quá trình điều tra hành vi phạm tội lần này, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ nhận định trên, cần phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo T là người không có nghề nghiệp ổn định, mục đích tàng trữ ma túy chỉ để nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không có mục đích mua bán kiếm lời nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ sau khi được giám định là Heroine là vật cấm tàng trữ, lưu hành, căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Tuấn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 6 năm 2021.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ đựng trong phong bì thư theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mỹ Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M ngày 28 tháng 10 năm 2021.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Hữu T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc và tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Tòa án ND tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS huyện M;
- Ủy ban ND xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Đức Cường